

Số: 342/QĐ-TMDL

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả điểm rèn luyện học sinh, sinh viên
học kỳ I năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/09/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 17/05/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TMDL ngày 11/12/2023, về việc ban hành "Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên" tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội và Quyết định số 613/QĐ-TMDL ngày 02/12/2024, về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 652/QĐ-TMDL ngày 11/12/2023;

Căn cứ Phiếu đánh giá kết quả điểm rèn luyện và Biên bản thống nhất tại cuộc họp Hội đồng đánh giá kết quả điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên và xét thi đua tập thể lớp học kỳ I năm học 2025-2026 ngày 27/5/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá điểm rèn luyện học kỳ I năm học 2025 - 2026 đối với: 3.536 sinh viên Cao đẳng khóa 15,16,17 và Trung cấp 59,60 (có danh sách kèm theo) trong đó:

- Xếp loại rèn luyện xuất sắc: 104 sinh viên/3.536 sinh viên đạt tỷ lệ 3,0%
- Xếp loại rèn luyện tốt: 1.607 sinh viên/3.536 sinh viên đạt tỷ lệ 45,9%
- Xếp loại rèn luyện khá: 1.125 sinh viên/3.536 sinh viên đạt tỷ lệ 32,1%
- Xếp loại rèn luyện trung bình: 327 sinh viên/3.536 sinh viên đạt tỷ lệ 9,3%
- Xếp loại rèn luyện yếu: 20 sinh viên/3.536 sinh viên đạt tỷ lệ 0,6%
- Xếp loại rèn luyện kém: 320 sinh viên /3.536 sinh viên đạt tỷ lệ 9,1%

Điều 2. Kết quả đánh giá điểm rèn luyện học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên và sử dụng vào việc xét học bổng khuyến khích học tập.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng, Khoa, Trung tâm, Bộ môn và các em sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Nhu điều 3;
- Lưu: VT,CTHSSV.



Trịnh Thị Thu Hà

HÀNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKD16A

Học kỳ: I

Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KD16014	Đỗ Mai Anh	80	Tốt	
2	KD16009	Hà Đức Anh	71	Khá	
3	KD16004	Ngô Thị Ngọc Anh	80	Tốt	
4	KD16016	Nguyễn Hồng Anh	82	Tốt	
5	KD16037	Nguyễn Phương Anh	80	Tốt	
6	KD16041	Nguyễn T. Hoài Anh	75	Khá	
7	KD16033	Đỗ Thị Ngọc Ánh	75	Khá	
8	KD16013	Thân Thị Chi	72	Khá	
9	KD16031	Dương Mỹ Dung	80	Tốt	
10	KD16039	Trần Thu Hà	80	Tốt	
11	KD16015	Trần Thu Hằng	75	Khá	
12	KD16001	Bùi Thị Hậu	74	Khá	
13	KD16023	Tạ Thu Hương	77	Khá	
14	KD16028	Nguyễn Thị Hường	80	Tốt	
15	KD16024	Dương Thị Lan	74	Khá	
16	KD16034	Nguyễn Hương Lan	80	Tốt	
17	KD16036	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	80	Tốt	
18	KD16044	Nguyễn Hoài Linh	80	Tốt	
19	KD16042	Nguyễn Hiền Mai	77	Khá	
20	KD16022	Nguyễn Ng. Thanh Mai	76	Khá	
21	KD16002	Nguyễn Đức Ngọc	80	Tốt	
22	KD16043	Phạm Nguyễn Ái Nhân	93	Xuất sắc	
23	KD16048	Trần Thị Ngọc Quyên	80	Tốt	
24	KD16049	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	72	Khá	
25	KD16040	Nguyễn Thị Tâm	80	Tốt	
26	KD16025	Mai Thị Phương Thảo	80	Tốt	
27	KD16047	Nguyễn Thị Thảo	80	Tốt	
28	KD16021	Trần Lệ Thủy	82	Tốt	
29	KD16046	Chu Thị Thanh Trà	79	Khá	
30	KD16006	Doãn Đức Tuấn	100	Xuất sắc	
31	KD16052	Nguyễn Thị Tươi	74	Khá	
32	KD16010	Hoàng Đình Tuyền	70	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	2	6.25%
Tốt	16	50.00%
Khá	14	43.75%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP. CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu




Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

*Lớp: QTKD16B

Học kỳ: I

Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KD16062	Phạm Quỳnh Anh	88	Tốt	
2	KD16069	Lê Thị Phương Ánh	77	Khá	
3	KD16067	Nghiêm Thị Điệp	71	Khá	
4	KD16092	Nguyễn Đình Đức	71	Khá	
5	KD16071	Lê Thu Hà	67	Trung bình	
6	KD16064	Nguyễn Thị Huyền	79	Khá	
7	KD16078	Nguyễn Thế Lâm	70	Khá	
8	KD16093	Chu Khánh Linh	72	Khá	
9	KD16087	Ngô Thị Thùy Linh	86	Tốt	
10	KD16095	Hoàng NghiêM Minh	81	Tốt	
11	KD16088	Phan Văn Quyết	71	Khá	
12	KD16065	Lê Xuân Sang	84	Tốt	
13	KD16075	Vũ Thị Tâm	70	Khá	
14	KD16058	Đỗ Quỳnh Thư	80	Tốt	
15	KD16050	Trần Anh Tuấn	79	Khá	
16	KD16072	Nguyễn Thị Hồng Vân	82	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	6	37.50%
Khá	9	56.25%
Trung bình	1	6.25%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KDTM16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KTM16015	Đào Phương Anh	81	Tốt	
2	KTM16066	Trần Thủy Anh	13	Kém	
3	KTM16034	Vũ Quỳnh Anh	82	Tốt	
4	KTM16012	Vũ Thị Lan Anh	78	Khá	
5	KTM16047	Phùng Ngọc Ánh	73	Khá	
6	KTM16062	Nguyễn Trọng Đạt	65	Trung bình	
7	KTM16006	Phan Thị Quỳnh Dung	78	Khá	
8	KTM16071	Phạm Thu Giang	85	Tốt	
9	KTM16016	Phùng Thị Thu Hà	73	Khá	
10	KTM16059	Hoàng Thị Ngọc Hân	80	Tốt	
11	KTM16048	Nguyễn Thị Kim Hân	80	Tốt	
12	KTM16063	Trần Thị Hanh	73	Khá	
13	KTM16010	Nguyễn Thị Hạnh	70	Khá	
14	KTM16021	Nguyễn Trung Hiếu	70	Khá	
15	KTM16007	Nguyễn Thanh Huyền	0	Kém	
16	KTM16039	Lưu Thị Thanh Lam	95	Xuất sắc	
17	KTM16067	Nguyễn Ngọc Lâm	77	Khá	
18	KTM16023	Vũ Thị Thu Lan	73	Khá	
19	KTM16003	Nguyễn Ngọc Linh	80	Tốt	
20	KTM16072	Nguyễn Ngọc Linh	85	Tốt	
21	KTM16018	Trần Phương Linh	74	Khá	
22	KTM16008	Đào Đức Lương	70	Khá	
23	KTM16035	Nguyễn Thị Lương	74	Khá	
24	KTM16001	Trịnh Ngọc Mai	82	Tốt	
25	KTM16026	Nguyễn Thị Ngân	73	Khá	
26	KTM16014	Bùi Thị Thanh Nhân	80	Tốt	
27	KTM16065	Đinh Thị Linh Nhi	85	Tốt	
28	KTM16044	Nguyễn Thị Nhung	74	Khá	
29	KTM16042	Nguyễn Thị Hồng Nhung	80	Tốt	
30	KTM16046	Nguyễn Tuyết Nhung	80	Tốt	
31	KTM16033	Nguyễn Minh Phương	90	Xuất sắc	
32	KTM16052	Hồ Thuý Quỳnh	74	Khá	
33	KTM16068	Khuất Thị Kim Thanh	82	Tốt	
34	KTM16032	Hoàng Thanh Thảo	93	Xuất sắc	
35	KTM16069	Ng. Đăng Phương Thảo	73	Khá	
36	KTM16051	Đinh Thị Thêu	90	Xuất sắc	
37	KTM16004	Phan Thị Thương	80	Tốt	
38	KTM16050	Nguyễn Phương Thúy	74	Khá	
39	KTM16073	Phương Bích Thùy	80	Tốt	
40	KTM16002	Mai Thu Trang	83	Tốt	
41	KTM16055	Nguyễn Mai Trang	80	Tốt	
42	KTM16011	Lê Anh Tuấn	73	Khá	
43	KTM16009	Văn Đức Vũ	80	Tốt	
44	KTM16057	Vũ Thị Xoan	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	4	9.09%
Tốt	19	43.18%
Khá	18	40.91%
Trung bình	1	2.27%
Yếu	0	0.00%
Kém	2	4.55%



Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu

TP.CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỞNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: TMĐT16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DT16016	Lê Tuấn Anh	78	Khá	
2	DT16049	Nguyễn Duy Anh	75	Khá	
3	DT16038	Nguyễn Tuấn Anh	78	Khá	
4	DT16022	Bùi Thị Nhật Ánh	78	Khá	
5	DT16019	Đỗ Thị Ánh	78	Khá	
6	DT16003	Nguyễn Thị Kim Chi	80	Tốt	
7	DT16044	Nguyễn Văn Chính	77	Khá	
8	DT16027	Đỗ Tiến Đạt	80	Tốt	
9	DT16039	Đỗ Minh Đức	78	Khá	
10	DT16040	Đào Văn Duy	78	Khá	
11	DT16005	Nguyễn Minh Giáp	78	Khá	
12	DT16043	Trịnh Ngọc Hai	78	Khá	
13	DT16010	Nguyễn Khánh Hiếu	68	Trung bình	
14	DT16017	Nguyễn Thị Thu Hoài	87	Tốt	
15	DT16051	Trần Quốc Hoàng	78	Khá	
16	DT16002	Ng. T.Thanh Kim Huệ	83	Tốt	
17	DT16011	Huỳnh Thị Thu Hương	80	Tốt	
18	DT16024	Nguyễn Thị Huyền	93	Xuất sắc	
19	DT16020	Nguyễn Thu Huyền	80	Tốt	
20	DT16006	Nguyễn Duy Khánh	56	Trung bình	
21	DT16001	Nguyễn Thị Ngọc Lan	80	Tốt	
22	DT16009	Lưu Thị Linh	80	Tốt	
23	DT16037	Bùi Huy Long	80	Tốt	
24	DT16028	Nguyễn Quốc Nam	78	Khá	
25	DT16015	Nguyễn Thị Nhân	80	Tốt	
26	DT16045	Vũ Việt Nhật	78	Khá	
27	DT16021	Cao Xuân Phú	80	Tốt	
28	DT16029	Nguyễn Thu Phương	85	Tốt	
29	DT15048	Phạm Minh Quân	46	Yếu	
30	DT16025	Trần Thanh Thảo	80	Tốt	
31	DT16034	Trần Nguyễn Minh Thông	80	Tốt	
32	DT16041	Phạm Huệ Thương	78	Khá	
33	DT16030	Đỗ Thị Ngọc Trâm	80	Tốt	
34	DT16023	Nguyễn Thị Huyền Trang	80	Tốt	
35	DT16013	Nguyễn Chính Triệu	78	Khá	
36	DT16046	Nguyễn Anh Tuấn	78	Khá	
37	DT16050	Đỗ Thị Thu Uyên	78	Khá	
38	DT16026	Phạm Thị Hải Yến	78	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	2.63%
Tốt	16	42.11%
Khá	18	47.37%
Trung bình	2	5.26%
Yếu	1	2.63%
Kém	0	0.00%


TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: TMĐT16B Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DT16057	Nguyễn Lan Anh	77	Khá	
2	DT16077	Nguyễn Văn Hải Anh	63	Trung bình	
3	DT16085	Vũ Ngọc Ánh	77	Khá	
4	DT16070	Nguyễn Thị Bình	70	Khá	
5	DT16064	Nguyễn Thị Đăng	77	Khá	
6	DT16080	Nguyễn Thị Điệp	80	Tốt	
7	DT16088	Nguyễn Thị Dịu	82	Tốt	
8	DT16095	Hà Thị Duyên	80	Tốt	
9	DT16096	Phạm Thị Hà	80	Tốt	
10	DT16055	Giáp Đại Hiệp	80	Tốt	
11	DT16060	Đỗ Minh Hiếu	77	Khá	
12	DT16059	Nguyễn Thị Hoa	78	Khá	
13	DT16056	Đỗ Văn Hùng	58	Trung bình	
14	DT16089	Dương Thị Huyền	80	Tốt	
15	DT16099	Vương Duy Khánh	62	Trung bình	
16	DT16086	Đặng Duy Lâm	76	Khá	
17	DT16084	Phạm Thị Bích Lan	88	Tốt	
18	DT16081	Phạm Văn Mạnh	78	Khá	
19	DT16047	Nguyễn Xuân Minh	31	Yếu	
20	DT16067	Hồ Văn Nam	72	Khá	
21	DT16092	Trần Hoàng Nam	70	Khá	
22	DT16008	Đinh Thị Ngoan	52	Trung bình	
23	DT16098	Lê Thị Thu Nguyệt	85	Tốt	
24	DT16087	Nguyễn Yến Nhi	100	Xuất sắc	
25	DT16062	Vũ Thị Hoa Phương	65	Trung bình	
26	DT16091	Võ Nam Quân	83	Tốt	
27	DT16074	Hà Thị Lệ Quyên	74	Khá	
28	DT16090	Phùng Thị Như Quỳnh	82	Tốt	
29	DT16065	Hoàng Ngọc Thắng	52	Trung bình	
30	DT16066	Phạm Xuân Thanh	82	Tốt	
31	DT16071	Nguyễn Ngọc Thảo	99	Xuất sắc	
32	DT16063	Hoàng Thị Hoài Thu	62	Trung bình	
33	DT16100	Hà Huyền Trang	87	Tốt	
34	DT16101	Nguyễn Thu Trang	85	Tốt	
35	DT16058	Lê Ngọc Phương Trinh	80	Tốt	
36	DT16093	Nguyễn Anh Tú	77	Khá	
37	DT16068	Hoàng Anh Tuấn	34	Yếu	
38	DT16097	Nguyễn Hải Yến	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	2	5.26%
Tốt	15	39.47%
Khá	12	31.58%
Trung bình	7	18.42%
Yếu	2	5.26%
Kém	0	0.00%

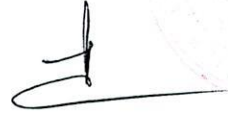
TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: TMĐT16C Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DT16137	Đinh Thị Vân Anh	76	Khá	
2	DT16138	Nguyễn Việt Duy Anh	69	Trung bình	
3	DT16127	Nguyễn Hồng Ánh	80	Tốt	
4	DT15197	Lương Thị Linh Chi	92	Xuất sắc	
5	DT16108	Ngô Thị Hương Giang	77	Khá	
6	DT16113	Nguyễn Thái Hà	90	Xuất sắc	
7	DT16133	Lại Văn Hào	77	Khá	
8	DT16124	Nguyễn Đăng Hậu	60	Trung bình	
9	DT16125	Ngô Quang Hiếu	71	Khá	
10	DT16106	Phạm Thị Lan Hương	85	Tốt	
11	DT16118	Nguyễn Thị Hường	80	Tốt	
12	DT16130	Nguyễn Ngọc Kim	65	Trung bình	
13	DT16105	Bùi Thuý Lành	82	Tốt	
14	DT16129	Cao Hoàng Phương Linh	77	Khá	
15	DT16126	Phạm Thuý Linh	82	Tốt	
16	DT16107	Ngô Hoàng Mai	63	Trung bình	
17	DT16116	Nguyễn Thị Trà My	80	Tốt	
18	DT16128	Nguyễn Kim Nghĩa	73	Khá	
19	DT16131	Trần Bảo Nhi	100	Xuất sắc	
20	DT16112	Nguyễn Thị Kim Oanh	82	Tốt	
21	DT16117	Nguyễn Trọng Tấn	65	Trung bình	
22	DT16115	Dương Thị Hoài Thu	77	Khá	
23	DT16104	Vũ Tiên Tú	69	Trung bình	
24	DT16110	Nguyễn Ngọc Hải Vân	82	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	3	12.50%
Tốt	8	33.33%
Khá	7	29.17%
Trung bình	6	25.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP.CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRƯỞNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: TDPT16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	TT16042	Nguyễn Lan Anh	78	Khá	
2	TT16039	Vũ Thị Lan Anh	78	Khá	
3	TT16021	Trần Thị Kim Chi	74	Khá	
4	TT16043	Vũ Hoàng Việt Chung	74	Khá	
5	TT16011	Giàng Thị Dê	87	Tốt	
6	TT16008	Phạm Tiến Dũng	60	Trung bình	
7	TT16018	Vũ Thị Duyên	93	Xuất sắc	
8	TT16030	Cao Hương Giang	78	Khá	
9	TT16012	Đặng Hương Giang	80	Tốt	
10	TT16014	Nguyễn Thị Trà Giang	80	Tốt	
11	TT16032	Phạm Hà Giang	85	Tốt	
12	TT16013	Trần Hương Giang	95	Xuất sắc	
13	TT16037	Nguyễn Đức Hiếu	74	Khá	
14	TT16040	Nguyễn Thị Thu Hoài	80	Tốt	
15	TT16049	Nguyễn Xuân Huy	100	Xuất sắc	
16	TT16051	Phạm Võ Thế Huy	70	Khá	
17	TT16022	Phạm Ngọc Huyền	78	Khá	
18	TT16034	Đỗ Đức Huỳnh	79	Khá	
19	TT16002	Hạ Duy Khánh	78	Khá	
20	TT16006	Nguyễn Văn Luyện	90	Xuất sắc	
21	TT16009	Trần Duy Mạnh	80	Tốt	
22	TT16050	Nguyễn Bá Quang Minh	80	Tốt	
23	TT16045	Nguyễn Tiến Minh	80	Tốt	
24	TT16033	Nguyễn Diễm My	78	Khá	
25	TT16007	Nguyễn Hải Nam	77	Khá	
26	TT16015	Nguyễn Phương Ngọc	80	Tốt	
27	TT16038	Nguyễn Thị Bích Ngọc	80	Tốt	
28	TT16023	Phạm Thị Bích Ngọc	83	Tốt	
29	TT16024	Ngô Trung Nguyên	65	Trung bình	
30	TT16019	Nguyễn Thảo Nguyên	74	Khá	
31	TT16016	Lê Thị Yên Nhi	65	Trung bình	
32	TT16005	Nguyễn Văn Quyên	65	Trung bình	
33	TT16010	Nguyễn Minh Tâm	76	Khá	
34	TT16001	Nguyễn Thị Thảo	88	Tốt	
35	TT16025	Hoàng Thị Huyền Trang	80	Tốt	
36	TT16036	Nguyễn Anh Tuấn	65	Trung bình	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	4	11.11%
Tốt	13	36.11%
Khá	14	38.89%
Trung bình	5	13.89%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: TA16A

Học kỳ: I

Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	TA16021	Hoàng Kim Anh	76	Khá	
2	TA16007	Nguyễn Diệu Anh	75	Khá	
3	TA16016	Nguyễn Mai Anh	83	Tốt	
4	TA16030	Nguyễn Văn Anh	68	Trung bình	
5	TA16031	Nguyễn Văn Đạt	80	Tốt	
6	TA16014	Sùng Thị Dung	78	Khá	
7	TA16033	Lý Thị Thu Hà	96	Xuất sắc	
8	TA16027	Phạm Huy Hoàng	80	Tốt	
9	TA16035	Trần Thị Hồng	75	Khá	
10	TA16002	Nguyễn Chính Hữu	72	Khá	
11	TA16022	Nguyễn Thanh Huyền	80	Tốt	
12	TA16011	Nguyễn Đức Lương	80	Tốt	
13	TA16004	Nguyễn Thị Thanh Mai	80	Tốt	
14	TA16023	Đinh Đức Mạnh	77	Khá	
15	TA16018	Đỗ Quang Minh	80	Tốt	
16	TA16032	Nguyễn Tuấn Minh	77	Khá	
17	TA16019	Hoàng Thị Ngân	72	Khá	
18	TA16020	Hoàng Thị Ngọc	78	Khá	
19	TA16029	Bùi Thị Thảo Nguyên	77	Khá	
20	TA16006	Đặng Khôi Nguyên	75	Khá	
21	TA16012	Nguyễn Đình Phúc	79	Khá	
22	TA16028	Trần Thị Kim Phụng	77	Khá	
23	TA16009	Lộc Minh Quý	80	Tốt	
24	TA16017	Trần Thị Quý	80	Tốt	
25	TA16025	Nguyễn Thị Quyên	72	Khá	
26	TA16015	Lê Minh Sơn	71	Khá	
27	TA16010	Vàng Thị Súa	70	Khá	
28	TA16005	Vũ Thị Huyền Trang	80	Tốt	
29	TA16026	Nguyễn Thảo Vân	76	Khá	
30	TA16001	Phạm Thị Hải Yến	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	3.33%
Tốt	11	36.67%
Khá	17	56.67%
Trung bình	1	3.33%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP.CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KT16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KT16041	Phạm Lan Anh	66	Trung bình	
2	KT16009	Nguyễn Thị Minh Ánh	68	Trung bình	
3	KT16008	Mai Thị Kim Chi	80	Tốt	
4	KT16042	Nguyễn Thị Linh Chi	83	Tốt	
5	KT16028	Đinh Quỳnh Diễm	75	Khá	
6	KT16037	Nguyễn Thùy Dương	72	Khá	
7	KT16003	Nguyễn Thị Duyên	80	Tốt	
8	KT16040	Bùi Hương Giang	82	Tốt	
9	KT16031	Nghiêm Thị Giang	70	Khá	
10	KT16036	Nguyễn Thị Hương Giang	68	Trung bình	
11	KT16033	Phí Thị Hương Giang	70	Khá	
12	KT16022	Nguyễn Thị Hạnh	75	Khá	
13	KT16045	Ngô Thị Thanh Hiền	64	Trung bình	
14	KT16015	Nguyễn Thu Hiền	63	Trung bình	
15	KT16010	Đặng Thị Quỳnh Hoa	82	Tốt	
16	KT16007	Quách Thị Hoa	60	Trung bình	
17	KT16027	Nguyễn Thị Kim Huệ	68	Trung bình	
18	KT16049	Hoàng Khánh Huyền	74	Khá	
19	KT16006	Đinh Thị Thuý Linh	80	Tốt	
20	KT16002	Hà Mỹ Linh	80	Tốt	
21	KT16047	Nguyễn Thị Phương Linh	56	Trung bình	
22	KT16048	Tạ Thùy Linh	70	Khá	
23	KT16020	Nguyễn Khánh Ly	70	Khá	
24	KT16039	Nguyễn Vũ Khánh Ly	75	Khá	
25	KT16055	Đỗ Quỳnh My	69	Trung bình	
26	KT16029	Đặng Kim Ngân	63	Trung bình	
27	KT16044	Lê Thị Ngọc	70	Khá	
28	KT16032	Lê Thị Hoài Ngọc	70	Khá	
29	KT16011	Đinh Quỳnh Nhi	83	Tốt	
30	KT16017	Khuất Thị Uyên Nhi	70	Khá	
31	KT16005	Trần Yến Nhi	70	Khá	
32	KT16038	Nguyễn Oanh Oanh	72	Khá	
33	KT16051	Cao Thanh Phương	65	Trung bình	
34	KT16023	Lê Thị Diễm Quỳnh	74	Khá	
35	KT16025	Hoàng Thị Tâm	77	Khá	
36	KT16030	Ngô Thị Thanh Tâm	65	Trung bình	
37	KT16021	Nguyễn Thị Thanh	75	Khá	
38	KT16013	Nguyễn Thị Thương	70	Khá	
39	KT16026	Phạm Thị Thu Thuý	62	Trung bình	
40	KT16004	Lê Thị Thu Thủy	75	Khá	
41	KT16034	Phan Thị Thu Trang	62	Trung bình	
42	KT16012	Nguyễn Thị Việt Trinh	75	Khá	
43	KT16043	Đương Kim Yến	67	Trung bình	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	8	18.60%
Khá	20	46.51%
Trung bình	15	34.88%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

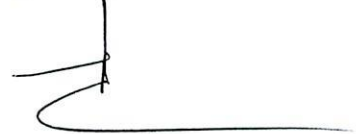
TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTNH16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	NH16016	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	87	Tốt	
2	NH16003	Nguyễn Thúy Hằng	88	Tốt	
3	NH16004	Ng. Dương Đức Hùng	69	Trung bình	
4	NH16018	Vũ Hoàng Minh	77	Khá	
5	NH16002	Nguyễn Khắc Nam	80	Tốt	
6	NH16012	Lương Thị Thu Phương	80	Tốt	
7	NH16015	Nguyễn Phương Thảo	91	Xuất sắc	
8	NH16006	Ngô Minh Thức	82	Tốt	
9	NH16010	Đinh Đức Toàn	80	Tốt	
10	NH16009	Nguyễn Huyền Trang	80	Tốt	
11	NH16011	Dư Văn Trường	76	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	9.09%
Tốt	7	63.64%
Khá	2	18.18%
Trung bình	1	9.09%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu

TP.CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: HDDL16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	HD16043	Quách Trường An	68	Trung bình	
2	HD16042	Đặng Ngọc Anh	75	Khá	
3	HD16006	Hoàng Thị Phương Anh	83	Tốt	
4	HD16008	Vũ Hồng Ánh	80	Tốt	
5	HD16072	Lương Tuấn Bách	63	Trung bình	
6	HD16050	Lê Thị Chi	71	Khá	
7	HD16028	Nguyễn Thị Chi	82	Tốt	
8	HD16007	Phạm Kiều Chinh	87	Tốt	
9	HD16032	Lưu Minh Chung	67	Trung bình	
10	HD16023	Phạm Anh Đức	75	Khá	
11	HD16045	Mai Tiến Dũng	73	Khá	
12	HD16020	Vũ Đình Duy	84	Tốt	
13	HD16027	Đình Mỹ Duyên	72	Khá	
14	HD16031	Phạm Vũ Thanh Hằng	80	Tốt	
15	HD16009	Nguyễn Mạnh Hùng	69	Trung bình	
16	HD16049	Đình Thị Thu Hương	50	Trung bình	
17	HD16029	Nguyễn Duy Huy	90	Xuất sắc	
18	HD16025	Đào Thị Minh Huyền	85	Tốt	
19	HD16017	Vũ Mạnh Khải	63	Trung bình	
20	HD16004	Bùi Trung Hoàng Lộc	57	Trung bình	
21	HD16034	Lê Thị Phương Mai	72	Khá	
22	HD16016	Nguyễn Thế Nam	85	Tốt	
23	HD16044	Lò Thúy Ngân	71	Khá	
24	HD16019	Nguyễn Thị Thanh Ngân	0	Kém	
25	HD16001	Lê Minh Ngọc	77	Khá	
26	HD16046	Kiều Yến Nhi	71	Khá	
27	HD16011	Nguyễn Hồng Nhung	75	Khá	
28	HD16038	Đình Công Quý	69	Trung bình	
29	HD16005	Hoàng Minh Thái	67	Trung bình	
30	HD16015	Nguyễn Phương Thảo	72	Khá	
31	HD16030	Nguyễn Thị Thu	80	Tốt	
32	HD16037	Trần Văn Thương	75	Khá	
33	HD16052	Chu Khánh Toàn	72	Khá	
34	HD16012	Phùng Minh Tú	71	Khá	
35	HD16074	Trần Anh Tuấn	85	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	2.86%
Tốt	10	28.57%
Khá	14	40.00%
Trung bình	9	25.71%
Yếu	0	0.00%
Kém	1	2.86%

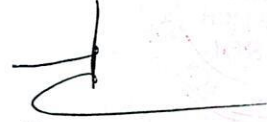
TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



**TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL16048	Bùi Ngọc Anh	74	Khá	
2	DL16010	Lê Diệu Anh	68	Trung bình	
3	DL16019	Ngô Thuỳ Anh	61	Trung bình	
4	DL16024	Nguyễn Quốc Anh	80	Tốt	
5	DL16039	Nguyễn Thị Minh Anh	87	Tốt	
6	DL16025	Trần Lan Anh	68	Trung bình	
7	DL16013	Bùi Thị Chi	77	Khá	
8	DL16037	Đỗ Thị Kim Chung	59	Trung bình	
9	DL16005	Long Văn Định	59	Trung bình	
10	DL16027	Trần Minh Dũng	72	Khá	
11	DL16044	Nguyễn Thị Khánh Hoà	76	Khá	
12	DL16030	Nguyễn Việt Hoàn	72	Khá	
13	DL16029	Đào Thị Hồng	64	Trung bình	
14	DL16041	Nguyễn Quang Huy	73	Khá	
15	DL16016	Nguyễn Thanh Huyền	82	Tốt	
16	DL16050	Hà Ngọc Linh	80	Tốt	
17	DL16018	Vũ Thị Khánh Linh	80	Tốt	
18	DL16031	Nguyễn Phúc Long	55	Trung bình	
19	DL16046	Nguyễn Thảo Ngân	76	Khá	
20	DL16028	Diêm Thị Hồng Nhung	80	Tốt	
21	DL16052	Phạm Minh Phương	80	Tốt	
22	DL16022	Nguyễn Minh Quang	72	Khá	
23	DL16043	Bùi Thanh Tâm	59	Trung bình	
24	DL16042	Ngô Thị Thơ	80	Tốt	
25	DL16051	Trương Thị Thanh Trà	73	Khá	
26	DL16038	Đào Kiều Trang	74	Khá	
27	DL16012	Phạm Thị Thuỳ Trang	79	Khá	
28	DL16033	Hoàng Ngọc Tú	75	Khá	
29	DL16032	Đặng Thị Tuyên	74	Khá	
30	DL16002	Đỗ Quang Vũ	89	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	9	30.00%
Khá	13	43.33%
Trung bình	8	26.67%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP.CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu


Lê Diệu Thúy


Nguyễn Thị Thu Hoài



BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL16B Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

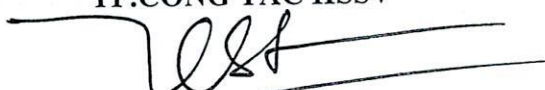
Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL16085	Nguyễn Thuý An	75	Khá	
2	DL16092	Nguyễn Ngọc Ánh	72	Khá	
3	DL16073	Trần Ngọc Bảo	72	Khá	
4	DL16067	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	84	Tốt	
5	DL16081	Nguyễn Tiến Dũng	57	Trung bình	
6	DL16091	Phùng Quang Duy	74	Khá	
7	DL16086	Đặng Thị Hiền	80	Tốt	
8	DL16089	Bùi Trung Hiếu	76	Khá	
9	DL16064	Phan Trung Hiếu	80	Tốt	
10	DL16054	Đỗ Thị Hồng Huê	80	Tốt	
11	DL16066	Nguyễn Minh Hùng	60	Trung bình	
12	DL16063	Hoàng Phước Hưng	73	Khá	
13	DL16056	Đỗ Thị Hương	85	Tốt	
14	DL16061	Phạm Thị Thanh Huyền	75	Khá	
15	DL16069	Nguyễn Hoàng Lan	72	Khá	
16	DL16080	Dương Tuấn Linh	68	Trung bình	
17	DL16062	Nguyễn Thị Thùy Linh	87	Tốt	
18	DL16065	Vũ Khánh Linh	80	Tốt	
19	DL16072	Nguyễn Thị Mai	75	Khá	
20	DL16070	Nguyễn Kim Ngân	75	Khá	
21	DL16083	Nguyễn Thị Nhân	70	Khá	
22	DL16082	Nguyễn Thị Kiều Oanh	72	Khá	
23	DL15142	Đỗ Minh Quân	72	Khá	
24	DL16078	Trần Mai Quyên	77	Khá	
25	DL1690	Nghiêm Phương Thanh	72	Khá	
26	DL16077	Nguyễn Thị Vi Thảo	80	Tốt	
27	DL16084	Nguyễn Bình Thơ	67	Trung bình	
28	DL16074	Dương Đức Thọ	63	Trung bình	
29	DL16057	Đỗ Thị Hiền Trang	82	Tốt	
30	DL16079	Đinh Thị Hồng Vân	80	Tốt	
31	DL16068	Lê Thị Hồng Vân	85	Tốt	
32	DL16059	Nguyễn Hà Vy	75	Khá	


Tổng hợp kết quả tập thể lớp

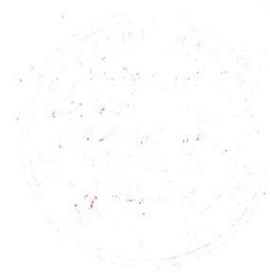
Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	11	34.38%
Khá	16	50.00%
Trung bình	5	15.63%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu

TP. CÔNG TÁC HSSV

 Lê Diệu Thúy


 Nguyễn Thị Thu Hoài





ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKS16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KS16017	Hoàng Gia An	92	Xuất sắc	
2	KS16045	Nguyễn Thị Vân Anh	75	Khá	
3	KS16029	Nguyễn Ngọc Ánh	73	Khá	
4	KS16047	Trần Đức Duyệt	69	Trung bình	
5	KS16066	Tổng Trường Giang	97	Xuất sắc	
6	KS16024	Nguyễn Thị Hạnh	72	Khá	
7	KS16042	Đinh Thị Thu Hào	77	Khá	
8	KS16001	Phùng Văn Hào	80	Tốt	
9	KS16002	Hoàng Trung Hậu	80	Tốt	
10	KS16031	Trịnh Đức Hậu	75	Khá	
11	KS16015	Lê Thị Thu Hiền	72	Khá	
12	KS16050	Nguyễn Đỗ Khánh Hoà	73	Khá	
13	KS16034	Bùi Thanh Tuấn Hùng	73	Khá	
14	KS16006	Nguyễn Thị Hương	73	Khá	
15	KS16004	Nguyễn Thị Huyền	94	Xuất sắc	
16	KS16052	Nguyễn Văn Khuyến	63	Trung bình	
17	KS16038	Lê Văn Lệ	77	Khá	
18	KS16035	Cao Thị Ngọc Linh	75	Khá	
19	KS16009	Hoàng Thị Thuý Linh	68	Trung bình	
20	KS16027	Nguyễn Khánh Ly	80	Tốt	
21	KS16019	Trần Thị Hà Phương Ly	75	Khá	
22	KS16021	Nguyễn Phan Ngọc Mai	74	Khá	
23	KS16008	Dư Chí Mạnh	75	Khá	
24	KS16007	Nguyễn Hoài Nam	92	Xuất sắc	
25	KS16016	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	80	Tốt	
26	KS16043	Phạm Thị Thảo Ngọc	62	Trung bình	
27	KS16032	Lê Yến Nhi	77	Khá	
28	KS16011	Nguyễn Thị Yến Nhi	75	Khá	
29	KS16041	Nguyễn Uyên Nhi	72	Khá	
30	KS16023	Lê Hải Nhuận	80	Tốt	
31	KS16020	Phạm Hoàng Phong	80	Tốt	
32	KS16012	Lê Mai Phương	73	Khá	
33	KS16044	Nguyễn Hoài Phương	77	Khá	
34	KS16036	Cao Huyền Thương	75	Khá	
35	KS16026	Vũ Thu Thủy	63	Trung bình	
36	KS16049	Nguyễn Tiên Tiệp	74	Khá	
37	KS16037	Nguyễn Thanh Trà	83	Tốt	
38	KS16010	Dương Thị Trang	78	Khá	
39	KS16028	Khương Quý Trọng	68	Trung bình	
40	KS16039	Chu Đình Trung	72	Khá	
41	KS16046	Triệu Văn Tú	72	Khá	
42	KS16003	Nguyễn Quốc Tuấn	72	Khá	
43	KS16013	Nguyễn Minh Tuyết	77	Khá	
44	KS16076	Trần Thanh Vân	72	Khá	
45	KS16040	Đặng Tiến Việt	65	Trung bình	

46	KS16048	Giàng Thị Vừ	98	Xuất sắc	
47	KS16005	Hoàng Hải Yên	70	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	5	10.64%
Tốt	7	14.89%
Khá	28	59.57%
Trung bình	7	14.89%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKS16B Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KS16055	Nguyễn Lan Anh	72	Khá	
2	KS16061	Nguyễn Lan Anh	78	Khá	
3	KS16077	Nguyễn Vũ Duy Anh	83	Tốt	
4	KS16082	Phạm Duy Anh	77	Khá	
5	KS16083	Đặng Thị Ngọc Ánh	68	Trung bình	
6	KS16085	Nguyễn Quốc Cường	74	Khá	
7	KS16058	Nguyễn Phương Diễm	71	Khá	
8	KS16078	Vũ Thị Giang	77	Khá	
9	KS16070	Hoàng Thị Huệ	70	Khá	
10	KS16072	Nguyễn Thanh Huyền	80	Tốt	
11	KS16067	Vũ Thị Linh	95	Xuất sắc	
12	KS16084	Nguyễn Nhật Long	45	Yếu	
13	KS16064	Trần Khánh Ly	81	Tốt	
14	KS16087	Lê Đức Mạnh	87	Tốt	
15	KS16057	Trần Trà My	83	Tốt	
16	KS16069	Nguyễn Thành Nam	82	Tốt	
17	KS16073	Cần Xuân Ngọc	72	Khá	
18	KS16063	Hoàng Xuân Phúc	79	Khá	
19	KS16056	Nguyễn Hồ Phương	68	Trung bình	
20	KS16059	Nguyễn Như Quỳnh	74	Khá	
21	KS16075	Đặng Thị Kiều Trang	74	Khá	
22	KS16054	Nguyễn Thành Trung	74	Khá	
23	KS16074	Nguyễn Anh Tuấn	77	Khá	
24	KS16068	Nguyễn Bảo Yến	79	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	4.17%
Tốt	6	25.00%
Khá	14	58.33%
Trung bình	2	8.33%
Yếu	1	4.17%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP.CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KTCB16A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	CB16003	Đình Đỗ Hoàng Anh	88	Tốt	
2	CB16048	Trương Hữu Đức Anh	72	Khá	
3	CB16027	Nguyễn Thế Bách	80	Tốt	
4	CB16044	Bùi Văn Đức	80	Tốt	
5	CB16049	Hoàng Việt Dũng	80	Tốt	
6	CB16018	Nguyễn Tấn Dũng	80	Tốt	
7	CB16047	Hà Đức Duy	80	Tốt	
8	CB16045	Phùng Văn Duy	92	Xuất sắc	
9	CB16010	Lê Minh Hải	98	Xuất sắc	
10	CB16070	Nguyễn Hoàng Hải	92	Xuất sắc	
11	CB16023	Nguyễn Thanh Hằng	87	Tốt	
12	CB16017	Nguyễn Thái Hậu	95	Xuất sắc	
13	CB16016	Phạm Văn Hiền	83	Tốt	
14	CB16029	Phạm Thanh Hoà	80	Tốt	
15	CB16013	Vũ Huy Hoàng	75	Khá	
16	CB16036	Bùi Mạnh Hùng	90	Xuất sắc	
17	CB16005	Bùi Mai Hương	80	Tốt	
18	CB16001	Hoàng Văn Huy	90	Xuất sắc	
19	CB16042	Xa Quang Khải	80	Tốt	
20	CB16006	Nguyễn Mai Tùng Lâm	78	Khá	
21	CB16009	Cù Ngọc Bảo Long	65	Trung bình	
22	CB16032	Đặng Thanh Long	80	Tốt	
23	CB16020	Nguyễn Công Nam	78	Khá	
24	CB16022	Nguyễn Thị Kim Ngân	80	Tốt	
25	CB16026	Trần Văn Vũ Ngọc	78	Khá	
26	CB16031	Nguyễn Ngọc Nguyên	85	Tốt	
27	CB16039	Mai Văn Nguyễn	78	Khá	
28	CB16035	Nguyễn Tấn Phát	80	Tốt	
29	CB16073	Nguyễn Tấn Phát	80	Tốt	
30	CB16041	Trần Tuấn Phong	74	Khá	
31	CB16028	Nguyễn Thanh Phú	83	Tốt	
32	CB16015	Nguyễn Thị Mai Phương	0	Kém	
33	CB16007	Phan Mạnh Quang	80	Tốt	
34	CB16008	Bùi Minh Thanh	92	Xuất sắc	
35	CB16043	Đình Bảo Thanh	80	Tốt	
36	CB16021	Dương Thị Thanh	95	Xuất sắc	
37	CB16012	Phạm Phương Thảo	80	Tốt	
38	CB16040	Nguyễn Bá Thọ	75	Khá	
39	CB16091	Nguyễn Việt Tiến	80	Tốt	
40	CB16038	Đặng Thanh Trà	85	Tốt	
41	CB16046	Nguyễn Thông Văn	73	Khá	
42	CB16034	Lý Khánh Vinh	83	Tốt	
43	CB16037	Phạm Minh Vũ	90	Xuất sắc	
44	CB16025	Nguyễn Ngọc Như Ý	0	Kém	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	9	20.45%
Tốt	23	52.27%
Khá	9	20.45%
Trung bình	1	2.27%
Yếu	0	0.00%
Kém	2	4.55%



TP.CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KTCB16B Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	CB16077	Lê Hoàng Anh	70	Khá	
2	CB16060	Nguyễn Mai Anh	77	Khá	
3	CB16058	Phí Diệu Anh	56	Trung bình	
4	CB16051	Trần Quốc Anh	65	Trung bình	
5	CB16002	Nguyễn Thị Vân Ánh	80	Tốt	
6	CB16078	Triệu Văn Chung	74	Khá	
7	CB16080	Chu Tiến Đạt	68	Trung bình	
8	CB16101	Phạm Thành Đạt	77	Khá	
9	CB16055	Phan Công Đạt	78	Khá	
10	CB16097	Hoàng Kim Đông	80	Tốt	
11	CB16085	Bùi Minh Đức	78	Khá	
12	CB16075	Lê Khả Dũng	92	Xuất sắc	
13	CB16095	Trần Nho Dương	72	Khá	
14	CB16056	Vũ Thị Hương Giang	80	Tốt	
15	CB16096	Hạng Quang Hải	85	Tốt	
16	CB16082	Nguyễn Văn Hiệp	78	Khá	
17	CB16084	Nguyễn Minh Hiếu	73	Khá	
18	CB16094	Phạm Văn Hiếu	73	Khá	
19	CB16093	Nguyễn Xuân Hoàng	73	Khá	
20	CB16088	Nguyễn Mạnh Hùng	97	Xuất sắc	
21	CB16065	Nguyễn Duy Hưng	100	Xuất sắc	
22	CB16071	Nguyễn Văn Huy	88	Tốt	
23	CB16099	Nguyễn Trung Kiên	80	Tốt	
24	CB16089	Lê Hữu Linh	79	Khá	
25	CB16180	Hạng Quang Long	83	Tốt	
26	CB16067	Nguyễn Tiến Long	92	Xuất sắc	
27	CB16072	Vũ Văn Nam	77	Khá	
28	CB15086	Vũ Gia Nghĩa	87	Tốt	
29	CB16068	Phạm Văn Ngọc	100	Xuất sắc	
30	CB16098	Phạm Thị Thùy Ninh	80	Tốt	
31	CB16086	Châu Văn Quân	79	Khá	
32	CB16069	Nguyễn Minh Quang	78	Khá	
33	CB16057	Đỗ Ngọc Quý	78	Khá	
34	CB16100	Nguyễn Văn Quyền	77	Khá	
35	CB16052	Nguyễn Quang Sáng	70	Khá	
36	CB16103	Lê Thành Tiệp	79	Khá	
37	CB16087	Nguyễn Anh Tuấn	78	Khá	
38	CB16063	Nguyễn Danh Tuấn	78	Khá	
39	CB16059	Nguyễn Đình Tuấn	77	Khá	
40	CB16092	Lưu Văn Tuyên	78	Khá	
41	CB16081	Bùi Khắc Vũ	77	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	5	12.20%
Tốt	9	21.95%
Khá	24	58.54%
Trung bình	3	7.32%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%



Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu

TP.CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KTCB16C Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	CB16143	Nguyễn Cát Anh	80	Tốt	
2	CB16107	Nguyễn Văn Biên	80	Tốt	
3	CB16120	Nguyễn Hải Đăng	77	Khá	
4	CB16133	Đặng Hoàng Đạt	80	Tốt	
5	CB16137	Uông Ngọc Đồng	77	Khá	
6	CB16110	Nguyễn Thị Hồng Đức	82	Tốt	
7	CB16136	Phạm Phú Đức	80	Tốt	
8	CB16119	Nguyễn Hồng Dương	74	Khá	
9	CB16123	Đặng Lê Duy	89	Tốt	
10	CB16127	Hoàng Trọng Hiên	75	Khá	
11	CB16135	Lê Đình Hiếu	80	Tốt	
12	CB16121	Nguyễn Việt Huân	80	Tốt	
13	CB16130	Lê Đức Huy	74	Khá	
14	CB16126	Dương Quốc Khánh	80	Tốt	
15	CB16134	Nguyễn Đình Khánh	65	Trung bình	
16	CB16128	Trần Hữu Minh Kiên	80	Tốt	
17	CB16141	Bùi Tuấn Kiệt	80	Tốt	
18	CB16124	Mai Xuân Linh	65	Trung bình	
19	CB16138	Trần Văn Lộc	75	Khá	
20	CB16150	Nguyễn Đức Long	78	Khá	
21	CB16140	Ninh Việt Mạnh	78	Khá	
22	CB16131	Hà Đức Minh	77	Khá	
23	CB16115	Trần Quang Minh	78	Khá	
24	CB16167	Nguyễn Bá Nam	74	Khá	
25	CB16104	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	80	Tốt	
26	CB16118	Nguyễn Đức Phong	79	Khá	
27	CB16122	Ng. Đức Thanh Quang	74	Khá	
28	CB16111	Nguyễn Như Quyết	78	Khá	
29	CB16105	Trần Quang Thái	78	Khá	
30	CB16132	Trịnh Công Thành	79	Khá	
31	CB16108	Vũ Phương Thảo	80	Tốt	
32	CB16142	Lê Thị Phương Trà	77	Khá	
33	CB16129	Nguyễn Quỳnh Trang	80	Tốt	
34	CB16146	Nguyễn Ngọc Tú	80	Tốt	
35	CB16152	Phạm Trường Vũ	63	Trung bình	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	15	42.86%
Khá	17	48.57%
Trung bình	3	8.57%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%


TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: NKS59A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	NKS59001	Đỗ Hồng Ân	70	Khá	
2	NKS59002	Đỗ Đặng Hữu Anh	80	Tốt	
3	NKS59003	Phạm Tuấn Anh	80	Tốt	
4	NKS59004	Vũ Minh Anh	71	Khá	
5	NKS59005	Nguyễn Hùng Bách	78	Khá	
6	TKS59002	Nguyễn Thị Thuỳ Chang	82	Tốt	
7	NKS59006	Đoàn Vi Quỳnh Chi	79	Khá	
8	NKS59007	Phạm Kiên Định	80	Tốt	
9	NKS59008	Nguyễn Hải Giang	80	Tốt	
10	NKS59010	Đoàn Trung Hiếu	76	Khá	
11	NKS59011	Lê Tùng Lâm	79	Khá	
12	NKS59012	Nguyễn Sơn Lâm	70	Khá	
13	NKS59014	Nguyễn Thu Ngân	82	Tốt	
14	NKS59016	Nguyễn Minh Nguyệt	90	Xuất sắc	
15	NKS59017	Trần Vũ Minh Quân	80	Tốt	
16	NKS59018	Chu Thị Thuý Quỳnh	73	Khá	
17	NKS59026	Chu Thái Sơn	80	Tốt	
18	NKS59019	Lê Ngọc Thanh	80	Tốt	
19	NKS59021	Bùi Đức Huy Thiện	73	Khá	
20	NKS59023	Lê Minh Trí	76	Khá	
21	NKS59024	Nguyễn Thục Uyên	80	Tốt	
22	NKS59025	Nguyễn Hải Yên	74	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	4.55%
Tốt	10	45.45%
Khá	11	50.00%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP. CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu

Lê Diệu Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: NCB59A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	NCB59018	Đình Thế An	80	Tốt	
2	NCB59009	Dư Bảo Anh	80	Tốt	
3	NCB59011	Phạm Châu Anh	83	Tốt	
4	NCB59023	Trần Hoàng Anh	80	Tốt	
5	NCB59005	Trần Phương Anh	80	Tốt	
6	NCB59006	Trần Phương Anh	80	Tốt	
7	NCB59010	Nguyễn Gia Bảo	78	Khá	
8	NCB59003	Nguyễn Minh Châu	80	Tốt	
9	NCB59004	Vũ Yên Chi	80	Tốt	
10	MA59001	Nguyễn Việt Duy	80	Tốt	
11	NCB59012	Hoàng Minh Hoà	83	Tốt	
12	MA59003	Lê Trương Hoàn	80	Tốt	
13	NCB59019	Trần Quốc Hoàng	78	Khá	
14	MA59002	Nguyễn Duy Hùng	80	Tốt	
15	NCB59013	Trần Tuấn Hùng	80	Tốt	
16	NCB59024	Nguyễn Thị Phương Liên	80	Tốt	
17	NCB59007	Trần Bảo Minh	80	Tốt	
18	NCB59017	Bùi Thái Thịnh Mỹ	80	Tốt	
19	NCB59002	Hoàng Nguyễn Bảo Ngân	80	Tốt	
20	NCB59027	Vũ Khánh Ngọc	78	Khá	
21	NCB59014	Trang Quỳnh Như	80	Tốt	
22	NCB59022	Thăng Minh Phúc	79	Khá	
23	NCB59016	Bùi Anh Quân	80	Tốt	
24	NCB59025	Khổng Hoàng Sơn	79	Khá	
25	NCB59001	Vũ Cường Thịnh	78	Khá	
26	NCB59028	Nguyễn Minh Trang	82	Tốt	
27	NCB59008	Ngô Thanh Tùng	74	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	20	74.07%
Khá	7	25.93%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

TP.CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: NTH59A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	NTH59049	Mua Lan Anh	80	Tốt	
2	NTH59042	Giàng Thị Ánh	78	Khá	
3	NTH59003	Nguyễn Hải Đăng	78	Khá	
4	NTH59005	Vàng Xuân Định	74	Khá	
5	NTH59007	Lù Thị Dứa	85	Tốt	
6	TTH59004	Nguyễn Thị Ngọc Duệ	83	Tốt	
7	NTH59008	Thào Thị Dung	80	Tốt	
8	NTH59043	Chang A Dũng	74	Khá	
9	NTH59010	Thào Seo Hiền	74	Khá	
10	NTH59012	Giàng Thị Thuý Hoa	85	Tốt	
11	NTH59046	Thào Thị Hoa	74	Khá	
12	TTH59002	Nguyễn Thị Hòa	80	Tốt	
13	NTH59013	Cháng Thị Hương	83	Tốt	
14	TTH59003	Phùng Thị Thanh Huyền	80	Tốt	
15	NTH59015	Cứ Văn Kỳ	74	Khá	
16	NTH59016	Thào Thị Liên	80	Tốt	
17	NTH59018	Giàng Thị Ly	80	Tốt	
18	NTH59021	Mùa Thị Mai	77	Khá	
19	TTH59006	Lê Thị Mây	80	Tốt	
20	NTH59022	Trần Bình Minh	77	Khá	
21	NTH59024	Ma Thị Na	80	Tốt	
22	NTH59025	Hàng Thị Nga	85	Tốt	
23	NTH59027	Cháng Thị Nhung	80	Tốt	
24	NTH59028	Vù Thị Pà	78	Khá	
25	NTH59029	Giàng Thị Phê	83	Tốt	
26	NTH59031	Giàng Thị Phương	78	Khá	
27	TTH59007	Nguyễn Minh Phương	80	Tốt	
28	NTH59044	Thao Văn Phương	77	Khá	
29	NTH59032	Cháng Thị Pôi	83	Tốt	
30	NTH59033	Giàng A Sênh	74	Khá	
31	NTH59034	Cứ Thị Sơ	78	Khá	
32	NTH59050	Hàng Thị Súa	80	Tốt	
33	NTH59037	Châu Thị Sung	78	Khá	
34	NTH59040	Vù Văn Tiến	74	Khá	
35	TTH59001	Đinh Thị Thu Trang	74	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	18	51.43%
Khá	17	48.57%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

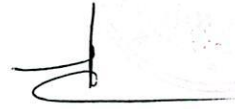
TP.CÔNG TÁC HSSV



Lê Diệu Thúy

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Hoài



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: NTT59A Học kỳ: I Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	TTT59004	Lê Thị Quỳnh Anh	68	Trung bình	
2	TTT59024	Trần Thị Ngọc Anh	74	Khá	
3	TTT59020	Kim Ngọc Chính	80	Tốt	
4	TTT59028	Hoàng Thị Chuyên	80	Tốt	
5	NTT59003	Giàng Thị Dưa	92	Xuất sắc	
6	NTT59011	Sông Thị Dưa	47	Yếu	
7	NTT59015	Mai Thanh Hà	67	Trung bình	
8	NTT59004	Thào A Hải	70	Khá	
9	TTT59015	Lê Thu Hằng	80	Tốt	
10	TTT59009	Nguyễn Thu Hoài	73	Khá	
11	TTT59018	Nguyễn Thị Thu Huyền	82	Tốt	
12	TTT59019	Đỗ Khánh Linh	80	Tốt	
13	NTT59016	Lê Vũ Mạnh	82	Tốt	
14	NTT59012	Chào Thị Mượng	73	Khá	
15	TTT59033	Ngô Kim Bảo Ngọc	78	Khá	
16	TTT59008	Nguyễn Thị Nguyên	80	Tốt	
17	TTT59021	Hà Thị Hoài Phương	98	Xuất sắc	
18	TTT59017	Hà Thị Quyên	85	Tốt	
19	NTT59007	Giàng Minh Tân	65	Trung bình	
20	NTT59008	Hoàng Thị Thi	67	Trung bình	
21	TTT59029	Trần Thị Thơm	77	Khá	
22	TTT59031	Trịnh Thị Thủy Tiên	79	Khá	
23	TTT59012	Ngô Quỳnh Trang	93	Xuất sắc	
24	TTT59011	Nguyễn Thị Kiều Trang	80	Tốt	
25	TTT59014	Nguyễn Thị Tuyết	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	3	12.00%
Tốt	10	40.00%
Khá	7	28.00%
Trung bình	4	16.00%
Yếu	1	4.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2026

TP. CÔNG TÁC HSSV

Người lập biểu

Lê Diệt Thúy

Nguyễn Thị Thu Hoài

